

Số: /CT-UBND

Hà Tĩnh, ngày tháng 4 năm 2023

DỰ THẢO

CHỈ THỊ

Về việc đẩy mạnh thực hiện Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2021-2030 tỉnh Hà Tĩnh

Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh Hà Tĩnh lần thứ XIX, nhiệm kỳ 2020-2025 xác định: “*Đẩy mạnh cải cách hành chính, tập trung xây dựng chính quyền điện tử, chính quyền số, siết chặt kỷ luật, kỷ cương, gắn trách nhiệm người đứng đầu; tạo môi trường đầu tư kinh doanh thuận lợi phục vụ người dân và doanh nghiệp*” - là một trong ba đột phá chiến lược góp phần thực hiện thắng lợi các chỉ tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh nhiệm kỳ 2020-2025. Xác định tầm quan trọng đó, trong những năm qua, được sự quan tâm chỉ đạo của Tỉnh ủy, UBND tỉnh đã tập trung chỉ đạo quyết liệt thực hiện Chương trình tổng thể cải cách hành chính (CCHC) tỉnh giai đoạn 2021-2030; các cấp chính quyền trong tỉnh đã có nhiều nỗ lực và đạt được những kết quả tích cực¹ đem lại nhiều lợi ích thiết thực, tiết kiệm thời gian, chi phí cho người dân, doanh nghiệp, đồng thời nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động của bộ máy hành chính nhà nước từ tỉnh đến cơ sở; từng bước hoàn thiện phương pháp quản lý, điều hành; chấn chỉnh lề lối, tác phong, ý thức, thái độ làm việc của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức góp phần rất lớn trong việc thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội của tỉnh.

Tuy vậy, bên cạnh đó những kết quả đạt được, vẫn còn một số tồn tại, hạn chế chưa đáp ứng yêu cầu của tỉnh trong việc xây dựng nền hành chính kiến tạo, kỷ luật, kỷ cương, liêm chính, phục vụ người dân và doanh nghiệp hiện nay, như: việc tuyên truyền, phổ biến, triển khai Chương trình tổng thể ở một số cơ quan, đơn vị chưa đồng bộ, sáng tạo; người đứng đầu một số cơ quan, đơn vị, địa phương chưa thực sự sâu sát và quyết liệt trong công tác chỉ đạo, điều hành, chưa mạnh dạn đưa ra các giải pháp mạnh mẽ có tính đột phá trong thực hiện Chương trình tổng thể; một số nội dung cải cách thủ tục hành chính (TTHC) chưa đáp ứng yêu cầu, vẫn còn tình trạng trễ hẹn trong giải quyết TTHC, tỷ lệ hồ sơ TTHC được tiếp nhận, xử lý trực tuyến toàn trình chưa cao; kỷ cương, kỷ luật hành chính tại một số cơ quan, đơn vị, địa phương chưa nghiêm, vẫn còn xảy ra tình trạng vi phạm đạo đức công vụ, gây phiền hà, những nhiễu người dân

¹ Chỉ số CCHC của tỉnh năm 2021 xếp thứ 08/63 tỉnh, thành cả nước (tăng 8 bậc so với năm 2020) - đây là thứ hạng cao nhất Hà Tĩnh đạt được từ trước đến nay. Chỉ số hài lòng của người dân, tổ chức đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước (SIPAS) năm 2021 xếp thứ 05/63 tỉnh, thành cả nước (tăng 6 bậc so với năm 2020); chỉ số Hiệu quả quản trị và Hành chính công cấp tỉnh (PAPI) của Hà Tĩnh xếp thứ 7/60 tỉnh, thành cả nước (có 03 tỉnh, thành phố không đưa vào đánh giá).

trong thi hành công vụ của một bộ phận cán bộ, công chức, viên chức. Bên cạnh đó, tiến trình chuyển đổi số của tỉnh chưa đáp ứng yêu cầu, chỉ số chuyển đổi số cấp tỉnh (DTI) đang đạt thấp; chưa kịp thời nhân rộng các mô hình hay, sáng kiến mới trong CCHC để áp dụng vào thực tiễn...

Để khắc phục các tồn tại, hạn chế nêu trên và tiếp tục đẩy mạnh Chương trình tổng thể CCHC Nhà nước tỉnh giai đoạn 2021-2030 theo các quy định, hướng dẫn của Trung ương² và Nghị quyết số 12-NQ/TU ngày 26/5/2022 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về đẩy mạnh cải cách hành chính, nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động của chính quyền các cấp giai đoạn 2022-2025, định hướng đến năm 2030 (sau đây gọi là Nghị quyết số 12-NQ/TU); Chủ tịch UBND tỉnh yêu cầu Giám đốc (Thủ trưởng) các sở, ban ngành, đơn vị cấp tỉnh; các cơ quan Trung ương đóng trên địa bàn tỉnh và Chủ tịch UBND các cấp tập trung triển khai thực hiện các nội dung sau:

1. Tiếp tục quán triệt sâu sắc và thể chế hóa các chủ trương, đường lối của Đảng, quy định của nhà nước về CCHC, xây dựng nền hành chính phục vụ Nhân dân, dân chủ, chuyên nghiệp, hiện đại, trong sạch, vững mạnh, tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả, có năng lực kiến tạo phát triển; lấy người dân làm trung tâm, lấy sự hài lòng của người dân làm thước đo đánh giá chất lượng hoạt động của bộ máy chính quyền các cấp.

Triển khai công tác CCHC giai đoạn 2021-2030 của tỉnh phải được tiến hành thống nhất, đồng bộ, có trọng tâm, trọng điểm, mạnh dạn đột phá trên các lĩnh vực, phù hợp với điều kiện thực tiễn và tạo động lực để phát triển kinh tế - xã hội. Trong quá trình thực hiện, yêu cầu lồng ghép triển khai các mục tiêu, nhiệm vụ theo Nghị quyết số 76/NQ-CP ngày 15/7/2021 của Chính phủ gắn với việc tổ chức thực hiện Nghị quyết số 12-NQ/TU, Đề án³ triển khai Nghị quyết 12-NQ/TU và Quyết định số 3504/QĐ-UBND ngày 22/10/2021 của UBND tỉnh về ban hành Chương trình tổng thể CCHC Nhà nước tỉnh giai đoạn 2021-2030.

Các cấp, ngành và địa phương phải xác định CCHC là trách nhiệm của cả hệ thống chính trị, tiếp tục phát huy vai trò lãnh đạo của các cấp ủy Đảng, tranh thủ sự đồng thuận, ủng hộ của người dân, tổ chức và xã hội trong thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ CCHC. Trong quá trình thực hiện, cần thông tin, tuyên truyền một cách sâu rộng về mục tiêu, ý nghĩa và các nội dung, nhiệm vụ, giải pháp, kết quả thực hiện Chương trình tổng thể đến cán bộ, công chức, viên chức, người dân, doanh nghiệp và toàn xã hội; thực hiện việc sơ kết, tổng kết thực hiện CCHC hằng năm, kịp thời biểu dương, khen thưởng các tổ chức, cá nhân có nhiều thành tích nổi bật trong việc thực hiện Chương trình tổng thể của tỉnh.

²Nghị quyết số 76/NQ-CP ngày 15/7/2021 của Chính phủ về Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2021-2030; Chỉ thị 23/CT-TTg ngày 02/9/2021 của Thủ tướng Chính phủ về việc đẩy mạnh thực hiện Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2021-2030

³Quyết định số 2454/QĐ-UBND ngày 04/12/2022 của UBND tỉnh về phê duyệt Đề án “Đẩy mạnh Cải cách hành chính, nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động của chính quyền các cấp giai đoạn 2022-2025, định hướng đến năm 2030

2. Thực hiện nghiêm túc các quy định về trách nhiệm của người đứng đầu, phải trực tiếp chỉ đạo, tổ chức triển khai Chương trình tổng thể và chịu trách nhiệm trước UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh về kết quả, tiến độ nhiệm vụ CCHC; thường xuyên kiểm tra, đánh giá nghiêm túc, trung thực, khách quan kết quả thực hiện CCHC; siết chặt kỷ luật, kỷ cương hành chính trong thực thi công vụ, nhiệm vụ của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức theo Kết luận số 29-KL/TU ngày 22/7/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy⁴ và các văn bản có liên quan⁵. Xử lý nghiêm theo quy định nếu người đứng đầu cơ quan, đơn vị, địa phương để cán bộ, công chức, viên chức thuộc thẩm quyền quản lý của mình xảy ra tình trạng tham nhũng, có thái độ hách dịch, cửa quyền, gây phiền hà, nhũng nhiễu cho công dân, doanh nghiệp trong quá trình thực hiện nhiệm vụ, công vụ.

Ứng dụng mạnh mẽ công nghệ thông tin để nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác theo dõi, thẩm định, đánh giá Chỉ số CCHC hằng năm (đánh giá qua phần mềm) đảm bảo thực chất, phù hợp tiến trình chuyển đổi số; đo lường, xác định Chỉ số hài lòng của người dân, tổ chức đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước, Chỉ số hài lòng của người dân đối với chất lượng dịch vụ giáo dục, y tế công lập phù hợp với Chương trình tổng thể và yêu cầu thực tiễn, bảo đảm đánh giá toàn diện, khách quan, công bằng, kịp thời, phản ánh đầy đủ, đa chiều kết quả triển khai CCHC tại các cơ quan, đơn vị, địa phương.

3. Tăng cường vai trò, trách nhiệm, năng lực của cơ quan thường trực Ban Chỉ đạo CCHC tỉnh và các cơ quan chủ trì triển khai các nội dung, lĩnh vực CCHC trong Chương trình tổng thể. Thực hiện tốt cơ chế phân công, phối hợp rõ ràng, cụ thể, rõ thẩm quyền, rõ trách nhiệm giữa các cơ quan, đơn vị trong triển khai các nội dung CCHC để bảo đảm Chương trình tổng thể được triển khai đồng bộ, thống nhất theo lộ trình và mục tiêu đã đề ra. Lấy kết quả thực hiện CCHC hằng năm làm thước đo, là một trong những tiêu chí quan trọng để đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ và xem xét các danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng của tổ chức, người đứng đầu cơ quan, đơn vị.

4. Triển khai có hiệu quả những nhiệm vụ được xác định trọng tâm, đột phá trong Chương trình tổng thể, trong đó tập trung thực hiện các nội dung đã được UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh đặc biệt quan tâm, chỉ đạo quyết liệt, tập trung, xuyên suốt trong thời gian qua và trong thời gian tới như:

a) Công tác cải cách thể chế là trọng tâm trong thực hiện Chương trình tổng thể trong đó tập trung xây dựng, hoàn thiện hệ thống thể chế của nền hành chính và nâng cao hiệu lực, hiệu quả tổ chức thi hành pháp luật.

⁴ về tiếp tục siết chặt kỷ luật, kỷ cương hành chính, nâng cao đạo đức công vụ trong cán bộ, công chức, viên chức và cán bộ, chiến sỹ lực lượng vũ trang, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ.

⁵ Quyết định của UBND tỉnh: số 52/2017/QĐ-UBND ngày 22/11/2017 về ban hành quy định trách nhiệm thực hiện kỷ luật kỷ cương hành chính trong đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức và cán bộ, chiến sỹ lực lượng vũ trang trên địa bàn tỉnh; số 20/2019/QĐ-UBND ngày 19/4/2019 của UBND tỉnh về việc ban hành Quy chế văn hóa công vụ tại các cơ quan, đơn vị trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh;...

- Cụ thể hóa và triển khai các giải pháp thực hiện Nghị quyết số 27-NQ/TW ngày 9/11/2022 Hội nghị lần thứ 6 Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII về tiếp tục xây dựng và hoàn thiện Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam trong giai đoạn mới.

- Nâng cao chất lượng xây dựng, ban hành văn bản quy phạm pháp luật và tổ chức thi hành pháp luật; tăng cường kỷ luật, kỷ cương trong công tác xây dựng, ban hành văn bản quy phạm pháp luật của tỉnh; đẩy nhanh tiến độ soạn thảo, trình, ban hành văn bản quy phạm pháp luật, khắc phục tình trạng xin lùi thời hạn trình, ban hành văn bản quy phạm pháp luật.

- Xây dựng, hoàn thiện hệ thống thể chế, chính sách pháp luật của địa phương, trong đó, tập trung đẩy mạnh hoàn thiện thể chế về tổ chức bộ máy hành chính, phân cấp, ủy quyền, tạo môi trường đầu tư kinh doanh bình đẳng, thuận lợi. Thực hiện phối hợp nhịp nhàng giữa các cơ quan, đơn vị, địa phương trong công tác xây dựng và hoàn thiện hệ thống văn bản quy phạm pháp luật; chú trọng việc lấy góp ý của người dân, cơ quan, tổ chức có liên quan, các chuyên gia, nhà khoa học và nhất là đối tượng điều chỉnh trực tiếp của văn bản để văn bản quy phạm pháp luật ban hành sát với thực tế, bảo đảm tính khả thi, ổn định của từng cấp, từng ngành, từng địa phương, nhất là người đứng đầu.

- Tăng cường hiệu quả việc thực hiện các giải pháp nhằm giảm chi phí tuân thủ pháp luật, nâng xếp hạng chỉ số chi phí tuân thủ pháp luật (B1). Trong đó, tạo sự liên thông giữa hoạt động xây dựng, hoàn thiện pháp luật với hoạt động tổ chức thực thi pháp luật; thường xuyên rà soát các quy định của pháp luật có nội dung chưa rõ, khó hiểu, mâu thuẫn, chồng chéo hoặc thiếu khả thi để đề xuất cơ quan có thẩm quyền xử lý kịp thời.

b) Cải cách thủ tục hành chính một cách quyết liệt, thực chất, hiệu quả hơn, tiếp tục xem đây là khâu đột phá trong thực hiện Chương trình tổng thể. Trong đó, tập trung rà soát, cắt giảm, đơn giản hóa các điều kiện kinh doanh và các quy định TTHC rườm rà, phức tạp, không cần thiết, trọng tâm là các TTHC đang gây trở ngại, kìm hãm hoạt động sản xuất, kinh doanh và các TTHC khác liên quan trực tiếp đến người dân, doanh nghiệp.

- Tập trung rà soát, cải tiến quy trình tiếp nhận, hướng dẫn hỗ trợ người dân, doanh nghiệp tại Bộ phận Một cửa các cấp theo hướng lấy người dân, doanh nghiệp làm trung tâm để phục vụ, là chủ thể, là mục tiêu, động lực để cung cấp dịch vụ chất lượng hơn, phục vụ tốt hơn; lựa chọn những nhóm TTHC gắn trực tiếp với người dân, doanh nghiệp để tập trung triển khai thực chất, thuận lợi, kịp thời, hiệu quả; thay đổi tư duy từ “*làm thay, làm hộ*” sang hỗ trợ, hướng dẫn để nâng cao kỹ năng số cho người dân, doanh nghiệp; quan tâm hỗ trợ, giúp đỡ các đối tượng yếu thế (người già, người khuyết tật,...); chú trọng tuyên truyền, hướng dẫn các nhóm đối tượng có trình độ công nghệ thông tin còn hạn chế và khó khăn trong việc thực hiện TTHC, dịch vụ công trực tuyến, thay đổi thói quen sử dụng hồ sơ giấy sang sử dụng hồ sơ điện tử, từng bước hình thành công dân số, xã hội số.

- Đẩy nhanh tiến độ số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết TTHC theo đúng quy định của Chính phủ tại Nghị định số 45/2020/NĐ-CP và Nghị định số 107/2021/NĐ-CP, gắn việc số hóa với việc thực hiện nhiệm vụ của cán bộ, công chức, trong quá trình giải quyết TTHC; không yêu cầu người dân, doanh nghiệp cung cấp giấy tờ, kết quả giải quyết TTHC đã được số hóa theo đúng quy định.

- Thực hiện nghiêm việc tiếp nhận, xử lý hồ sơ trực tuyến, không để tình trạng giải quyết hồ sơ chậm, muộn; rà soát, chuẩn hóa, điện tử hóa mẫu đơn tờ khai theo hướng cắt giảm tối thiểu 20% thông tin phải khai báo trên cơ sở tái sử dụng dữ liệu đã được số hóa; nghiên cứu, tổ chức triển khai thực hiện TTHC không phụ thuộc vào địa giới hành chính.

- Tổ chức tốt việc tiếp nhận, giải quyết hồ sơ TTHC; giảm tối đa tỷ lệ trễ hẹn trong giải quyết hồ sơ; nghiêm túc thực hiện việc xin lỗi người dân, tổ chức khi để xảy ra trễ hẹn. Thường xuyên theo dõi, chấn chỉnh tác phong, lề lối và thái độ làm việc của công chức tại Bộ phận một cửa các cấp; xây dựng hình ảnh đội ngũ công chức điện tử, ngày càng chuyên nghiệp, trách nhiệm, kỷ luật, kỷ cương, thân thiện và tận tình phục vụ Nhân dân.

- Tăng năng suất lao động trung bình trong việc giải quyết TTHC thông qua việc đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, xã hội hóa một số công việc trong quy trình hướng dẫn, tiếp nhận, giải quyết TTHC, giảm thời gian chờ đợi của người dân, doanh nghiệp.

c) Tiếp tục cải cách tổ chức bộ máy hành chính nhà nước đảm bảo tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả.

- Tập trung rà soát, sắp xếp tinh gọn tổ chức bộ máy và quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của các cơ quan, đơn vị đảm bảo đúng quy định, trong đó tập trung thực hiện hiệu quả Đề án sắp xếp, kiện toàn cơ cấu tổ chức của các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc thẩm quyền quản lý của UBND tỉnh.

- Xây dựng kế hoạch, phương án, lộ trình cụ thể và triển khai thực hiện sắp xếp các đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã giai đoạn 2023-2030 theo Kết luận số 48-KL/TW ngày 30/01/2023 của Bộ Chính trị.

- Thực hiện đảm bảo chủ trương tinh giản biên chế theo Kết luận số 40-KL/TW ngày 18/7/2022 của Bộ Chính trị về nâng cao hiệu quả công tác quản lý biên chế của hệ thống chính trị giai đoạn 2022-2026; Quyết định số 72-QĐ/TW ngày 18/7/2022 của Bộ Chính trị về biên chế các cơ quan đảng, Mặt trận Tổ quốc, tổ chức chính trị - xã hội ở trung ương và các tỉnh ủy, thành ủy, đảng ủy khối trực thuộc Trung ương giai đoạn 2022-2026.

- Triển khai mạnh mẽ phân cấp, phân quyền đảm bảo quy định và phù hợp với thực tiễn hoạt động của từng ngành, lĩnh vực nhằm nâng cao hiệu quả hoạt động các cấp, các ngành.

d) Thực hiện đồng bộ các giải pháp quyết liệt cải cách chế độ công vụ, xây dựng nền công vụ chuyên nghiệp, trách nhiệm, năng động và thực tài

- Triển khai đầy đủ các văn bản hướng dẫn về xác định vị trí việc làm và cơ cấu ngạch công chức, vị trí việc làm và cơ cấu viên chức theo quy định. Thực hiện nghiêm các quy định về quản lý, sử dụng cán bộ, công chức, viên chức thuộc phạm vi quản lý; bảo đảm cơ chế cạnh tranh lành mạnh, dân chủ, công khai, minh bạch trong tuyển dụng, bổ nhiệm, đề bạt công chức, viên chức.

- Tổ chức thanh tra, kiểm tra để kịp thời phát hiện và xử lý nghiêm những trường hợp sai phạm trong tuyển dụng, bổ nhiệm, luân chuyển cán bộ, công chức, viên chức.

- Đổi mới nội dung, phương pháp đào tạo, bồi dưỡng nâng cao năng lực, kỹ năng và phẩm chất cho đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức gắn với vị trí việc làm. Thực hiện bồi dưỡng kiến thức quản lý nhà nước theo tiêu chuẩn ngạch công chức, hạng chức danh nghề nghiệp viên chức và yêu cầu của vị trí việc làm, bảo đảm không trùng lặp, tiết kiệm, hiệu quả.

- Triển khai nâng cấp, kết nối Phần mềm Quản lý cán bộ, công chức, viên chức tỉnh với Cơ sở dữ liệu quốc gia về cán bộ, công chức, viên chức đảm bảo tiến độ, chất lượng và khai thác, sử dụng hiệu quả, đáp ứng tiến trình chuyển đổi số.

đ) Đổi mới mạnh mẽ cơ chế phân bổ, sử dụng ngân sách nhà nước cho cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập gắn với nhiệm vụ được giao và sản phẩm đầu ra, nhằm nâng cao tính tự chủ, tự chịu trách nhiệm và thúc đẩy sự sáng tạo; nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động; kiểm soát tham nhũng tại các cơ quan, đơn vị:

- Ban hành, sửa đổi, bổ sung danh mục dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước thuộc phạm vi quản lý (nếu có); sửa đổi, bổ sung định mức kinh tế - kỹ thuật, định mức chi phí làm cơ sở ban hành đơn giá, giá dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước theo quy định của pháp luật về giá và quy định của pháp luật.

- Ban hành tiêu chí, tiêu chuẩn chất lượng dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước; cơ chế giám sát, đánh giá, kiểm định chất lượng và quy chế kiểm tra, nghiệm thu dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước thuộc phạm vi quản lý.

e) Thúc đẩy mạnh mẽ quá trình xây dựng chính quyền điện tử, chính quyền số là trọng tâm trong Chương trình tổng thể, đáp ứng tiến trình chuyển đổi số quốc gia theo lộ trình:

- Triển khai đồng bộ các mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp chuyển đổi số giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030 theo Nghị quyết số 05-NQ/TU ngày 22/10/2021 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh và Đề án chuyển đổi số trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2021-2025 theo Quyết định số 424/QĐ-UBND ngày 18/02/2022 của UBND tỉnh; Kế hoạch số 43/KH-UBND ngày 24/02/2022 của UBND tỉnh về triển khai thực hiện Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu dân cư,

định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022-2025, tầm nhìn đến năm 2030 trên địa bàn tỉnh.

- Ưu tiên nguồn lực, tập trung triển khai thực hiện hiệu quả các nhiệm vụ xây dựng và phát triển quyền điện tử, chính quyền số theo lộ trình, trong đó tập trung một số lĩnh vực trực tiếp phục vụ nhu cầu của người dân, lĩnh vực quan trọng trong phát triển kinh tế - xã hội, phát huy tiềm năng, nâng cao năng lực kiến tạo, năng lực cạnh tranh của tỉnh như: Tài nguyên và môi trường; công nghiệp, năng lượng; phát triển thương mại điện tử; giao thông vận tải và logistics; ứng dụng các nền tảng công nghệ số trong quản lý và sản xuất nông nghiệp; phát triển nền tảng hỗ trợ khám, chữa bệnh từ xa, hệ thống chăm sóc sức khỏe và phòng bệnh dựa trên các công nghệ số; phát triển nền tảng hỗ trợ dạy và học từ xa, ứng dụng các nền tảng công nghệ số trong công tác quản lý, giảng dạy và học tập; đô thị thông minh;...

- Kết nối đồng bộ mạng truyền số liệu chuyên dùng ba cấp (tỉnh, huyện, xã) và liên thông với mạng truyền số liệu quốc gia. Triển khai đồng bộ hệ thống hội nghị truyền hình trực tuyến từ cấp tỉnh đến cấp xã, liên thông hệ thống hội nghị truyền hình 4 cấp. Thuê dịch vụ điện toán đám mây quy mô cấp tỉnh để tổ chức triển khai và quản trị tập trung các hệ thống cơ sở dữ liệu của các ngành, các cấp. Thực hiện số hóa tài liệu, hồ sơ, các quy trình nghiệp vụ; chứng thực hồ sơ điện tử, phát triển các hệ thống cơ sở dữ liệu số phục vụ quản lý nhà nước và cung cấp dịch vụ công trực tuyến; đồng thời kết nối liên thông với nền tảng tích hợp và chia sẻ dữ liệu dùng chung của tỉnh (LGSP).

- Duy trì, vận hành có hiệu quả hệ thống phần mềm quản lý văn bản và điều hành, Cổng dịch vụ công của tỉnh; đồng bộ giữa văn bản chỉ đạo với hồ sơ công việc thường xuyên trong toàn tỉnh và với hồ sơ dịch vụ công trực tuyến. Phát triển Hệ thống thông tin báo cáo của tỉnh; số hóa hoạt động báo cáo, thống kê trong toàn tỉnh. Triển khai Hệ thống Giám sát và Điều hành thông minh của tỉnh.

- Triển khai ứng dụng các nền tảng công nghệ số phục vụ hoạt động nghiệp vụ của ngành, cơ quan, địa phương bảo đảm liên thông đồng bộ toàn ngành, toàn tỉnh, toàn huyện, kết nối và chia sẻ dùng chung, như: Giáo dục và đào tạo; Y tế; tài nguyên và môi trường; văn hoá, du lịch; Ban quản lý Khu kinh tế tỉnh; Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; Giao thông và Vận tải; Công thương; Phát triển thương mại điện tử, đẩy mạnh triển khai các nền tảng thương mại điện tử, ngân hàng điện tử và thanh toán trực tuyến...

- Thực hiện áp dụng và nâng cao hiệu quả Hệ thống quản lý chất lượng đáp ứng yêu cầu TCVN ISO 9001:2015 tại các cơ quan đơn vị đảm bảo thực chất hiệu quả, tránh hình thức. Triển khai các giải pháp để chuẩn hóa các hoạt động nội bộ, hoạt động điều hành trong cơ quan hành chính nhà nước cấp tỉnh, huyện. Tập trung xây dựng quy trình giải quyết các thủ tục hành chính nội bộ giữa các cơ quan hành chính nhà nước và thủ tục hành chính nội bộ trong từng cơ quan, đơn vị, hướng tới việc điện tử hóa. Tăng cường việc kiểm tra, giám sát

mức độ áp dụng và vận hành của hệ thống. Mở rộng các đối tượng áp dụng trên địa bàn tỉnh, khuyến khích các tổ chức chính trị xã hội xây dựng và áp dụng.

5. Chủ động phối hợp, tạo điều kiện để Ủy ban Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể, tổ chức chính trị - xã hội, xã hội - nghề nghiệp các cấp phối hợp tuyên truyền, vận động đoàn viên, hội viên và các tầng lớp Nhân dân tham gia hưởng ứng tích cực trong tiến trình thực hiện Chương trình tổng thể CCHC giai đoạn 2021-2030 của tỉnh, gắn với phát huy vai trò giám sát, phản biện xã hội, tạo điều kiện để Nhân dân tham gia góp ý xây dựng chính quyền trong sạch, vững mạnh.

6. Giám đốc (Thủ trưởng) các Sở, ban ngành cấp tỉnh; các cơ quan Trung ương đóng trên địa bàn tỉnh; Chủ tịch UBND các cấp và các cơ quan, tổ chức có liên quan theo chức năng, nhiệm vụ cụ thể hóa Chỉ thị này để tổ chức thực hiện nghiêm túc, có hiệu quả.

Giao Sở Nội vụ chủ trì, phối hợp với Văn phòng UBND tỉnh, Sở Tư pháp, Sở Tài chính, Sở Thông tin và Truyền thông, Sở Khoa học và Công nghệ và các cơ quan, đơn vị, địa phương theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc triển khai thực hiện Chỉ thị này, kịp thời báo cáo UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh những vấn đề phát sinh trong quá trình tổ chức thực hiện./.

Nơi nhận:

- Bộ Nội vụ;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Ủy ban MTTQ tỉnh;
- Các Ban: Tổ chức, Tuyên giáo, Dân vận - Tỉnh ủy;
- Các sở, ban ngành, đơn vị sự nghiệp cấp tỉnh;
- Các đoàn thể chính trị - xã hội cấp tỉnh;
- Báo Hà Tĩnh, Đài PT-TH tỉnh;
- Huyện, Thành, Thị ủy;
- UBND các huyện, TP, TX;
- Chánh VP, các PVP UBND tỉnh;
- Trung tâm CB-TH tỉnh;
- Lưu: VT, NC₁.

CHỦ TỊCH

Võ Trọng Hải